

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HẠ HOÀ- TỈNH PHÚ THỌ**

Bản án số: 45/2017/HNGĐ-ST

Ngày 28/11/2017

V/v "Tranh chấp hôn nhân và gia đình"

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do-Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HẠ HOÀ, TỈNH PHÚ THỌ**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Văn Võ

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Đình Đức

2. Ông Vũ Thành Dũng

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Tân – Thẩm tra viên .

- VKSND huyện Hạ Hoà tham gia phiên tòa:

Bà Đinh Phương Mai – Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2017 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hạ Hoà, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 179/2017/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 10 năm 2017 về việc "Tranh chấp hôn nhân và gia đình" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 16 tháng 10 năm 2017

Giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T sinh năm 1995 . Có mặt

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Văn Q sinh năm 1993. Vắng mặt

Đều có địa chỉ: Khu 3, xã V, huyện H, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị T trình bày:

Chị kết hôn với anh Nguyễn Văn Q ngày 17/4/2014 được tự nguyện tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND xã V – H – Phú Thọ. Sau cưới chị về làm dâu nhà anh ngay, ăn chung, ở chung với bố mẹ đẻ anh Q. Sau 1 tháng thì vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân vợ chồng tính tình không hợp nhau thường xuyên đánh cãi chửi nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 10/2015 cho đến nay vợ chồng đã chấm dứt mọi quan hệ. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng không còn chị xin được ly hôn anh Q.

Về con chung: Chị và anh Q có 01 con chung là Nguyễn Ngọc Q1 sinh ngày 28/5/2014. Ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q1 và anh Q phải có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung theo quy định của pháp luật.

Về tài sản chung, công nợ, tài sản cho vay: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết trong vụ án này.

Về công sức đóng góp: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết

Quá trình giải quyết vụ án chị T có mặt anh Q đều vắng mặt. Tòa án đã xác minh thu thập chứng cứ tại địa phương và lấy lời khai của mẹ đẻ anh Q thì mẹ đẻ anh cho biết hiện nay anh Q đi làm xa không có mặt tại địa phương. Các giấy triệu tập của Tòa án bà đã nhận hộ và báo lại cho anh Q biết nhưng anh Q nói lại với bà anh còn phải đi làm ăn, không về Tòa án giải quyết việc ly hôn được đề nghị Tòa án giải quyết xử cho chị T được ly hôn anh theo yêu cầu của chị T và đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt anh tại Tòa.

Phát biểu của kiểm sát viên tại phiên tòa:

Quá trình tòa án thụ lý giải quyết vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thẩm phán, thư ký, HĐXX đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật, người tham gia tố tụng đã chấp hành nghiêm chỉnh các quy định của pháp luật

- Về nội dung đề nghị: Tòa án xử cho chị T được ly hôn anh Q.

- Về con chung: Đề nghị giao cháu Nguyễn Ngọc Q1 sinh ngày 28/5/2014 cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng và anh Q phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng chị T là 650.000đ/tháng , cấp dưỡng theo từng tháng kể từ tháng 11/2017 cho đến khi cháu Q1 thành niên .

Về án phí ly hôn sơ thẩm : Chị T phải chịu 300.000đ .

Án phí cấp dưỡng nuôi con : Anh Q phải chịu 300.000đ

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

TAND huyện Hạ Hòa đã thụ lý vụ án và đã tiến hành các thủ tục pháp lý, triệu tập đương sự đến Tòa án để tự khai , tiến hành phiên họp kiểm tra , tiếp cận giao nộp chứng cứ và hòa giải , tiến hành thu thập chứng cứ theo quy định của pháp luật, chị T có mặt, anh Q vắng mặt không có lý do.

TAND huyện Hạ Hòa – Phú Thọ đã đưa vụ án ra xét xử 1 lần nhưng chị T có mặt, anh Q vắng mặt không có lý do mặc dù Tòa án đã tổng đạt giấy báo phiên tòa cho mẹ đẻ anh Q và bà đã cam kết sẽ chuyển và thông báo cho anh Q biết nhưng anh Q không có mặt. Tại phiên tòa hôm nay, anh Q vẫn vắng mặt không có lý do. Căn cứ điểm b K2 điều 227 BLTTDS Tòa án tiến hành xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

Chị T và anh Q kết hôn vào ngày 17/4/2014 có đăng ký kết hôn tại UBND xã V – H – Phú Thọ là một hôn nhân hợp pháp, phù hợp với pháp luật. Sau cưới chị về chung sống với anh Q ngay, ăn chung, ở chung với bố mẹ đẻ anh Q. Sau 1 tháng vợ chồng phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân do tính tình không hợp nhau thường xuyên cãi cọ đánh chửi nhau trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Chị đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ tháng 10/2015 đến nay và đã chấm dứt mọi quan hệ vợ chồng do vậy chị xin ly hôn anh Q.

Xét quá trình chung sống của chị T và anh Q : Do mâu thuẫn kéo dài, chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ ở và hai bên không liên lạc với nhau nữa. Qua xác minh: Tòa án đã về làm việc với địa phương và các đoàn thể thì chính quyền địa phương và các đoàn thể đều xác định mâu thuẫn vợ chồng giữa chị T và anh Q đã trầm trọng hai bên không có khả năng đoàn tụ nên đề nghị Tòa án xét xử cho chị T được ly hôn với anh Q.

Những phân tích trên cho thấy: Hôn nhân giữa chị T và anh Q đã xảy ra mâu thuẫn trầm trọng, kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nữa. Do vậy yêu cầu xin ly hôn của chị T với anh Q là phù hợp, cần chấp nhận.

[3] Về con chung: Anh chị có 01 con chung là cháu Nguyễn Ngọc Q1 sinh ngày 28/5/2014 hiện ở với chị T, ly hôn giao chị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Q1 và anh Q phải cấp dưỡng nuôi cháu Q1 là 650.000đ/ 1 tháng, cấp dưỡng theo từng tháng đến khi cháu Q1 thành niên .

[4] Về tài sản chung, công nợ, tài sản cho vay, công sức đóng góp: Chị T không yêu cầu Tòa án giải quyết trong vụ án này nên. Do vậy Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết trong vụ án này, sau ly hôn nếu có yêu cầu thì Tòa án giải quyết bằng vụ án khác.

[5] Về án phí: Chị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn; anh Q phải chịu 300.000đ án phí cấp dưỡng nuôi con.

Xét đề nghị của VKS tại phiên tòa là phù hợp, cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điều 51, 56, 81, 82, 83 luật HNGĐ, Điểm b, Khoản 2, Điều 227, Khoản 4 Điều 147 BLTTDS, Điểm a, khoản 5 Điều 27 nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án .

Xử:

1. Về hôn nhân: Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn anh Nguyễn Văn Q.

2. Về nuôi con chung:

Xử giao cho chị Nguyễn Thị T trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Ngọc Q1 sinh ngày 28/5/2014. Anh Nguyễn Văn Q cấp dưỡng nuôi cháu Q1 là 650.000đ/1 tháng, cấp dưỡng theo từng tháng kể từ tháng 11/2017 đến khi cháu Q1 thành niên.

Chị T, anh Q đều có quyền, nghĩa vụ thăm nom, trông nom, chăm sóc, giáo dục nuôi dưỡng con chung sau ly hôn theo quy định của pháp luật, không bên nào được ngăn cản

3. Về tài sản chung, công nợ, tài sản cho vay, công sức đóng góp:

Chị Nguyễn Thị T không yêu cầu giải quyết, Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này, sau ly hôn các đương sự có đơn yêu cầu thì Tòa án sẽ giải quyết bằng vụ án khác.

4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0003277 ngày 02/10/2017 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hạ Hòa (Xác nhận chị T đã nộp đủ).

Anh Nguyễn Văn Q phải chịu 300.000đ(Ba trăm nghìn đồng) tiền án phí cấp dưỡng nuôi con .

Trường hợp bản án được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và điều 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án chị T có mặt được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Anh Q vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại UBND xã nơi cư trú

Nơi nhận:

- Các đương sự
- VKSND H. Hạ Hòa
- Chi cục THADS H. Hạ Hòa
- Lưu HS- VP
- UBND xã V.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Văn Võ